

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA TỈNH LẠNG SƠN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Độ.

Ông Triệu Tiến Lã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Vĩnh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Quang L sinh ngày 01 tháng 4 năm 1984 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1945 và bà: Trần Thị T, sinh năm 1948; vợ là Đào Thị Hải Y, sinh năm 1985; con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: có 01 tiền án theo Bản án số: 22/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, đến ngày 11/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Chị Đào Thị Hải Y, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Xóm Đ, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 26/12/2017 tại thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Bình Gia phát hiện Phạm Quang L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F1 - 121.97 theo hướng T - B, Lạng Sơn - Thái Nguyên, trên xe chở 02 bao tải (01 bao màu xanh và 01 bao màu vàng) bên trong đựng vật nghi là pháo nổ. Lực lượng chức năng đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật đưa về trụ sở Công an huyện để điều tra làm rõ.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 13 hộp kích thước 14,5cm x 14cm; 01 hộp kích thước 24cm x 14cm; 10 dây có kích thước 14,5cm x 05cm x 02 cm; 01 bánh hình tròn có đường kính 27cm, dày 06cm. Tổng trọng lượng số tang vật nêu trên là 23kg (Hai mươi ba kilôgam đã trừ bì); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe DREAM màu nâu, biển kiểm soát 20F1 - 121.97 tình trạng cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 027516 cấp ngày 04/12/2017 mang tên Phạm Quang L.

Tại Bản kết luận giám định số 6555/C54-P2 ngày 27/12/2017 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát - Bộ Công an kết luận: Các mẫu vật gửi đến giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt các vật đều phát ra tiếng nổ.

Tại cơ quan Điều tra Phạm Quang L khai nhận đã mua số pháo nêu trên tại khu vực bến P, thuộc thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng (Địa phận giáp ranh với Trung Quốc) với số tiền là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) mục đích đem pháo về vừa sử dụng, vừa cho anh em bạn bè đốt chơi trong dịp tết Nguyên Đán 2018.

Ngày 07/5/2018 Công an huyện Bình Gia đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quang L khai nhận: Khoảng cuối tháng 12 năm 2017, Phạm Quang L đến địa bàn thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng tìm việc làm, tại đây Phạm Quang L tìm được công việc bốc vác hàng thuê. Qua tìm hiểu thấy có thể mua được pháo nổ các loại dễ dàng, ngày 25/12/2017 Phạm Quang L đến khu vực bến P thuộc Thị trấn T, huyện P (Địa phận giáp ranh với Trung Quốc) bỏ số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) mua với một người phụ nữ khoảng trên 50 tuổi không rõ tên tuổi, địa chỉ, được 14 hộp pháo dạng ống, 10 dây pháo và 01 bánh pháo tròn. Sau đó đem tất cả về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 11 giờ ngày 26/12/2017 Phạm Quang L cho số pháo vào 02 bao tải (một màu xanh và một màu vàng) rồi buộc lên xe mô tô biển kiểm soát 20F1- 121.97 rồi điều khiển xe vận chuyển số pháo trên đi về nhà theo hướng T - Đ (T - Cao Bằng) - T - B (Lạng Sơn) - Thái Nguyên. Khi đi đến

địa phận thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Bình Gia phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Quang L về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015. Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Quang L theo tội danh như trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2005 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quang L phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù theo bản án số 22/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 21 đến 24 tháng tù giam.

Về vật chứng: Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 20F1 – 121.97 và 01 giấy chứng nhận xe mô tô 027516 cấp ngày 04/12/2017 mang tên Phạm Quang L cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị Hải Y trình bày chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20F1 – 121.97 là tài sản chung của vợ chồng và là phương tiện duy nhất để phục vụ việc đi lại hàng ngày của gia đình, việc chồng chị là Phạm Quang L sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm chị không được biết, hiện nay gia đình chỉ có duy nhất chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại, nay chị xin được trả lại chiếc xe mô tô cho gia đình chị Đào Thị Hải Y.

Bị cáo Phạm Quang L không có ý kiến tranh luận thừa nhận việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và đề nghị xin lại xe mô tô để gia đình có phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang Lkhai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 26/12/2017, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 26/12/2017 Phạm Quang L thực hiện hành vi vận chuyển 23 kg pháo nổ từ thị trấn T - Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, đi qua huyện T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để về tỉnh Thái Nguyên. Phạm Quang L vận chuyển số pháo trên bằng xe mô tô biển kiểm soát 20F1-121.97 của bị cáo. Đến 14 giờ 45' cùng ngày khi đi đến địa phận thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Bình Gia phát hiện và bắt quả tang, bắt giữ cả người cùng tang vật. Tại Bản kết luận giám định số 6555/C54-P2 ngày 27/12/2017 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát - Bộ Công an kết luận: "Các mẫu vật gửi đến giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt các vật đều phát ra tiếng nổ".

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Quang L là nguy hiểm cho xã hội, biết Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, mua bán và đốt pháo nổ là vi phạm pháp luật, không cho phép lưu thông trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, hành vi này đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[5] Bị cáo Phạm Quang L là người có đầy đủ nhận thức, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận biết việc vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ với mục đích về để đốt. Bị cáo đã vi phạm các quy định như: Nghị quyết số 05/CP ngày 11/10/1997 của Chính phủ về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo. Luật sửa đổi, bổ sung Luật đầu tư năm 2014 (Điều 6 và phụ lục 4). Thông tư Liên tịch số 06/2008/TTLT/BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 (quy định tại điểm d mục 1 và mục 2.3 mục III). Chỉ thị 406/CT-TTg ngày 08/8/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc cấm vận chuyển, buôn bán và đốt pháo. Như vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Quang L phạm tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại thời điểm Bộ luật hình sự 1999 còn hiệu lực. Tại thời điểm truy tố, xét xử, Bộ luật Hình sự 2015 đã có hiệu lực, tuy nhiên đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự 2015 thì khung hình phạt tù nhẹ hơn, nhưng hình phạt chính là phạt tiền lại cao hơn. Đối với định lượng hàng cấm để định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự 2015 lại bất lợi hơn so với Thông tư số 06/2008/TTLT/BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 (tiểu mục 2.3 mục III). Do đó căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo.

[7] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án theo bản án số: 22/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc thời gian thử thách 24 tháng, lẽ ra trong thời gian chấp hành hình phạt tù bị cáo cần lấy đó làm bài học cho bản thân, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương, nhưng bị cáo không những không chấp hành tốt pháp luật mà bỏ đi khỏi địa phương lên tỉnh Cao Bằng làm thuê, từ đó dẫn đến việc bị cáo phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999, nay là điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, do đó cần xử phạt nghiêm nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố bị cáo là ông Phạm Văn H (tức Phạm Minh T) được tặng thưởng huân chương hạng Ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, nay là điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[8] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng bị cáo Phạm Quang L có hành vi vận chuyển pháo với khối lượng lên đến 23 kg nên cần xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Đối với hình phạt theo Bản án số: 22/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, trong thời gian thử thách bị cáo tiếp tục phạm tội mới, do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đối 12 tháng án treo, cộng với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015. Trong quá trình điều tra bị cáo bị tạm giam 02 tháng từ ngày 13/3/2018, đến ngày 11/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, khi quyết định hình phạt sẽ được trừ thời gian tạm giam theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện gia đình còn khó khăn, các con còn nhỏ, nếu phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 20F1 - 121.97 và 01 giấy chứng nhận xe mô tô 027516 cấp ngày 04/12/2017 mang tên Phạm Quang L đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, vận chuyển pháo từ Tỉnh Cao Bằng về Thái Nguyên, lẽ ra cần phải tịch thu sung Công quỹ Nhà nước, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay có căn cứ xác định đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là Đào Thị Hải Y, nên cần trả lại cho gia đình bị cáo. Đối với số pháo nổ thu được của bị cáo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ theo biên bản tiêu hủy

ngày 07/5/2018 là có căn cứ và đúng pháp luật nên không xem xét. Tịch thu tiêu hủy một bao tải màu xanh và một bao tải màu vàng.

[12] Đối với người phụ nữ đã bán pháo nổ cho bị cáo, do bị cáo khai không biết họ tên, khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,55m, mặt tròn, da đen là người bốc vác hàng thuê tại Bến P, thị trấn T, qua điều tra, xác minh không có đủ cơ sở xác định người phụ nữ như mô tả của bị cáo, do vậy cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[13] Về án phí: Bị cáo Phạm Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Những nhận định trên phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[15] Ý kiến tranh luận của bị cáo và việc xem xét xin lại xe mô tô, Hội đồng xét xử đã xem xét và nhận định như nêu ở trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 155, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang L phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang L09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số: 22/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, buộc bị cáo Phạm Quang L phải chấp hành hình phạt chung là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giam 02 tháng, nay bị cáo còn phải chấp hành 19 (Mười chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Quang Lượng.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo và chị Đào Thị Hải Yến 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 20F1 - 121.97 và 01 (Một) giấy chứng nhận xe mô tô 027516 cấp ngày 04/12/2017 mang tên Phạm Quang L. Tịch thu tiêu hủy một bao tải màu xanh và một bao tải màu vàng. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Gia và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 28/5/2018.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quang L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có mặt, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2018).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Bình Gia, T. Lạng Sơn;
- Công an H. Bình Gia, T. Lạng Sơn;
- CC THADS H. B, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người TGTĐ khác;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Mỹ Phước

